

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người dân trên địa bàn xã năm 2023

I.MỤC TIÊU

- Hoạt động tiêm chủng thực hiện theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND huyện đã được phê duyệt.
- Đảm bảo an toàn và hiệu quả khi sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

II.NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Đối tượng, phạm vi, thời gian, địa điểm và nhân lực tiêm vắc xin phòng COVID-19:

1.1. Vắc xin:

- a) Theo kế hoạch số 412/KH-SYT, ngày 14/2/2023 của Sở Y tế:
Vắc xin được cấp đợt này là vắc xin **Pfizer**, tiêm cho đối tượng từ 5 đến dưới 12 tuổi; Lô GE0694; **HSD**: 30/4/2023; ngày rã đông 11/02/2023.

Lưu ý: Vắc xin sau rã đông có thể bảo quản tối đa 10 tuần ở nhiệt độ từ +2 độ C đến +8 độ c.

- b) Theo kế hoạch số 413/KH-SYT, ngày 14/2/2023 của Sở Y tế:

* Vắc xin được cấp đợt này là vắc xin **AstraZeneca**: tiêm cho đối tượng từ 18 tuổi trở lên; Lô A2017; **HSD**: 09/07/2023);

1.2. Đối tượng:

- a) Theo kế hoạch số 412/KH-SYT, ngày 14/2/2023 của Sở Y tế:
* Tiêm Mũi 1, Mũi 2 (liều cơ bản) cho trẻ từ 05 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn xã.

- Theo hướng dẫn của Công văn 3309/BYT-DP ngày 23/6/2022 của Bộ Y tế về việc hướng tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- b) Theo kế hoạch số 413/KH-SYT, ngày 14/02/2023 của Sở Y tế:

* Tiêm liều cơ bản và Mũi nhắc lại lần 1, lần 2: Đối tượng từ 18 tuổi trở lên.

Liều nhắc lại lần 1 (sau liều cơ bản ít nhất 3 tháng)

Liều nhắc lại lần 2 (sau liều nhắc lại lần 1 ít nhất 4 tháng)

- Theo hướng dẫn Công văn 3309/BYT-DP ngày 23/6/2022 của Bộ Y tế về việc hướng tiêm vắc xin phòng COVID-19.

1.1. Phạm vi triển khai: Triển khai sử dụng vắc xin trên phạm vi toàn xã.

1.2. Thời gian, địa điểm tổ chức tiêm:

Thời gian:

+ Triển khai tiêm vắc xin “Pfizer” theo kế hoạch số 412/KH-SYT, ngày 14/2/2023 của Sở Y tế, bắt đầu từ ngày 22/02/2023 đến hết ngày 20/3/2023 (Kết thúc trước ngày 20/3/2023).

+ Triển khai tiêm vắc xin “AstraZeneca” theo kế hoạch số 413/KH-SYT, ngày 14/02/2023 của Sở Y tế bắt đầu từ ngày 22/02/2023 đến hết ngày 20/4/2023 (Kết thúc trước ngày 20/4/2023).

* **Địa điểm:** Trạm Y tế xã Nam Yang

2. Phương án tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin, vật tư.

Trạm Y tế xã nhận vắc xin từ Trung tâm Y tế huyện về bảo quản và tổ chức tiêm cho các nhóm đối tượng ưu tiên đã được phê duyệt.

3. Truyền thông lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng COVID-19

- Tổ chức truyền thông về lợi ích của việc tiêm vắc xin COVID-19 nhằm nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động người dân, huy động xã hội tham gia tiêm chủng.

- Thời gian thực hiện: trước, trong và sau khi triển khai tiêm chủng vắc xin Covid -19.

4. Tổ chức tiêm chủng

Tổ chức tiêm chiến dịch theo hình thức cuốn chiếu tại điểm tiêm đã quy định, triển khai đồng loạt trên địa bàn xã.

5. Kế hoạch buổi tiêm chủng

Tổ chức tiêm chủng theo khung giờ đảm bảo khoảng cách để phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định.

5.1. Sàng lọc đối tượng trước buổi tiêm chủng

- Theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế.

- Phân loại đối tượng theo Quyết định 3802/QĐ-BYT ngày 10/8/2021 của Bộ Y tế về việc khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

Trong trường hợp phát hiện người đi tiêm chủng là trường hợp nghi nhiễm hoặc tiếp xúc gần với trường hợp COVID-19 trong vòng 14 ngày cần dừng ngay buổi tiêm chủng và thực hiện quản lý các trường hợp này theo quy định.

Lưu ý: Sử dụng bảng kiểm trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Nhân viên y tế thực hiện tư vấn cho đối tượng tiêm chủng đọc kỹ thông tin và ký phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng. Sau khi tiêm chủng vẫn tiếp tục thực hiện các biện pháp chống dịch (thông điệp 5K).

5.2. Bố trí điểm tiêm chủng

- Bố trí điểm tiêm chủng theo quy tắc 1 chiều, vị trí chờ tiêm chủng thông

thoảng, đủ ghế ngồi, đảm bảo khoảng cách giữa các ghế, bàn/vị trí tiêm chủng.

- Đảm bảo điều kiện đối với cơ sở tiêm chủng theo Điều 9, Nghị định số 104/2016/NĐ-CP.

- Bố trí thêm diện tích, phòng theo dõi 30 phút sau tiêm chủng.

- Lưu ý không sử dụng điều hòa trong buổi tiêm chủng.

- Cán bộ y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp bảo hộ cá nhân như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt theo quy định tại điểm tiêm chủng.

5.3. Giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng

- Giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng: các cơ sở tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Hệ thống giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng bao gồm các đơn vị thực hiện và các đơn vị phối hợp từ Trung ương đến địa phương. Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, quy trình điều tra, báo cáo và thông báo kết quả điều tra, xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng được thực hiện theo Điều 6, Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016.

- Xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin: quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ theo Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ. Quy trình được đào tạo định kỳ cho các cán bộ tham gia vào quá trình tiêm tại các tuyến, các cơ sở khám, chữa bệnh.

5.4 Nhân lực giám sát chiến dịch:

- Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện.

- Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện.

- Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật Trung Tâm Y tế.

- Viên chức phụ trách chương trình tiêm chủng mở rộng của Trung tâm Y tế.

5.5. Quản lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLTBYT-BTNMT, ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế; Công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID- 19.

III.KINH PHÍ TRIỂN KHAI:

- Thực hiện theo phân bổ của cấp trên (nếu có)

IV.TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Xây dựng kế hoạch tham mưu cho UBND xã và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch đảm bảo các mục tiêu đề ra, đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã điều động nhân

lực và chuẩn bị sẵn sàng các phương án đảm bảo cấp cứu, xử lý tai biến đảm bảo an toàn trong tiêm chủng.

- Tham mưu ủy ban nhân dân xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai tiêm vắc xin COVID-19 trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn cho các bộ phận lập danh sách đúng theo quy định và đúng biểu mẫu để đưa lên hệ thống phần mềm tiêm chủng, in sẵn phiếu sàng lọc.

- Bố trí tại điểm tiêm các vị trí: Khai báo y tế, bàn hướng dẫn, bàn khám và tiêm, khu vực ngồi chờ trước và sau tiêm vắc xin (đảm bảo nguyên tắc 1 chiều)

- Chuẩn bị đủ hộp chống sốc, dây chuyền lạnh. Nhận và bảo quản vắc xin trước, trong và sau khi tiêm theo quy định.

- Huy động và phân công nhiệm vụ cho lực lượng y tế thôn tham gia đầy đủ trong các buổi tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Báo cáo và lưu trữ chứng từ về công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 sau mỗi đợt tiêm đúng quy định.

2. Công chức Văn hóa - Thông tin

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19, các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng. Khuyến khích cộng đồng tham gia tiêm chủng vắc xin đầy đủ theo đúng đối tượng.

3. Các ban, ngành, đoàn thể xã

- Tổ chức tuyên truyền về lợi ích khi tiêm vắc xin phòng COVID-19, khuyến khích động viên lực lượng của mình tham gia tiêm chủng đầy đủ.

- Thông báo lịch tiêm chủng vắc xin Covid-19 theo kế hoạch.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức tiêm vắc xin phòng, chống Covid-19.

- Phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã sắp xếp bàn tiêm và chuẩn bị các điều kiện cần thiết tại điểm tiêm.

- Thông tin kế hoạch đến người dân, các bậc phụ huynh học sinh và các em học sinh biết để thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân xã

- Căn cứ kế hoạch của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID- 19 xã tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Rà soát và lập danh sách các công dân theo hướng dẫn của từng đợt.

- Sắp xếp các điểm tiêm đảm bảo thuận tiện cho việc đi lại, rộng rãi, thoáng mát có mái che và phải đảm bảo đúng theo nguyên tắc một chiều.

- Tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng COVID-19 và các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng.

- Bố trí nhân lực hỗ trợ tại điểm tiêm gồm: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông; khai báo y tế và kiểm tra thân nhiệt; hướng dẫn làm các thủ tục trước khi tiêm; hướng dẫn phân luồng và giãn cách phòng nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh

trong cộng đồng.

- Bố trí khẩu trang, nước sát khuẩn để sử dụng trong buổi tiêm, nước đường để cho công dân uống sau khi tiêm vắc xin khi có dấu hiệu mệt.

- Phân công nhân lực viết giấy mời gửi các công dân có tên được tiêm về tại điểm tiêm theo thời gian quy định (bảo đảm giãn cách để phòng lây nhiễm dịch bệnh). In giấy cam kết và giấy khai báo y tế để công dân viết trước khi đến tiêm vắc xin nhằm giảm thời gian chờ đợi.

- Bố trí nhân lực, máy tính và mạng Internet để nhập dữ liệu lên phần mềm tiêm chủng theo quy định. Trạm Y tế xã triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo đúng đối tượng, thời gian và an toàn tiêm chủng.

Trên đây là Kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người dân trên địa bàn xã Nam Yang./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Trung tâm Y tế (b/c);
- Đảng ủy;
- Thành viên Ban chỉ đạo;
- Lưu: BCD.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Lê Kim Nam**

PHỤ LỤC 1:
PHÂN BỐ VẮC XIN VÀ VẬT TƯ TIÊM PHÒNG COVID -19

ST T	Tên Xã	Vắc xin Pfizer	Vắc xin AstraZeneca	BKT Iml	Hộp an Toàn
1	Xã Ia Pết	10	50	60	1
2	Xã KDang	20	70	90	1
3	Xã Kon Gang	10	40	50	1
4	Xã HNol	10	40	50	1
6	Xã Đak Somei	20	50	70	1
7	Xã A Dơk	10	40	50	1
8	Xã Hải Yang	10	30	40	1
5	Xã Nam Yang	30	40	70	1
9	Xã Hà Đông	30	60	90	1
10	Xã Hà Bầu	20	50	70	1
11	Xã Trang	10	50	60	1
12	Xã Ia Băng	20	80	100	1
13	Thị trấn Đak Đoa	40	100	140	2
14	Xã Đak Krong	20	50	70	1
15	Xã HNeng	10	30	40	1
16	Xã Tân Bình	10	40	50	1
17	Xã Glar	20	80	100	1
Tổng		300	900	1.200	18

PHỤ LỤC 2
PHÂN BỐ VẮC XIN VÀ VẬT TƯ TIÊM PHÒNG COVID -19

ST T	Tên Xã	Vắc xin Pfizer	Vắc xin AstraZeneca	BKT Iml	Hộp an Toàn
1	Xã Ia Pết	10	50	60	1
2	Xã KDang	20	70	90	1
3	Xã Kon Gang	10	40	50	1
4	Xã HNol	10	40	50	1
6	Xã Đak Somei	20	50	70	1
7	Xã A Dok	10	40	50	1
8	Xã Hải Yang	10	30	40	1
5	Xã Nam Yang	30	40	70	1
9	Xã Hà Đông	30	60	90	1
10	Xã Hà Bầu	20	50	70	1
11	Xã Trang	10	50	60	1
12	Xã Ia Băng	20	80	100	1
13	Thị trấn Đak Đoa	40	100	140	2
14	Xã Đak Krong	20	50	70	1
15	Xã HNeng	10	30	40	1
16	Xã Tân Bình	10	40	50	1
17	Xã Glar	20	80	100	1
Tổng _____		300	900	1.200	18